

Ngành chăn nuôi gia cầm Việt Nam trong bối cảnh thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới

Phạm Thị Huyền⁽¹⁾ • Vũ Trí Dũng⁽²⁾ • Đỗ Thị Phi Hoài⁽²⁾

Ngày nhận bài: 26/05/2017 | Biên tập xong: 02/10/2017 | Duyệt đăng: 10/10/2017

TÓM TẮT: Các hiệp định thương mại tự do (FTAs) mà Việt Nam chính thức tham gia đặt ra nhiều thách thức lớn nhưng đồng thời tạo những cơ hội tốt cho nền kinh tế nói chung và các doanh nghiệp nước này nói riêng, trong đó đáng chú ý là: (i) tăng cường khả năng cạnh tranh của các nền kinh tế bằng cách tạo ra các cơ hội cho các doanh nghiệp; (ii) hỗ trợ tăng trưởng và phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa qua việc tăng cường khả năng tham gia vào các chuỗi cung ứng. Tất nhiên, các FTAs cũng tạo ra nhiều áp lực đối với các doanh nghiệp, đặc biệt trong lĩnh vực chăn nuôi. Cách tiếp cận phân tích ngành cho phép đánh giá mức độ hấp dẫn của ngành chăn nuôi nói chung và ngành chăn nuôi gia cầm (CNGC) nói riêng tại Việt Nam. Có thể khẳng định, ngành CNGC Việt Nam vẫn có sức hấp dẫn đáng kể, đặc biệt là chăn nuôi công nghiệp. Do đó, cần có những giải pháp cho ngành CNGC và kiến nghị với các cơ quan quản lý, thể hiện những hoạt động cần thực hiện để nắm bắt cơ hội và vượt qua thách thức trong giai đoạn mới của hội nhập quốc tế.

TỪ KHÓA: FTAs, chăn nuôi gia cầm, phân tích ngành.

1. Giới thiệu

Trong gần 30 năm qua, các Hiệp định thương mại khu vực, Hiệp định thương mại tự do tại khu vực APEC đã phát triển mạnh mẽ cả về số lượng, quy mô và tính chất. Tính đến đầu năm 2017, đã có hơn 150 Hiệp định thương mại tự do, trong đó gần 60 Hiệp định thương mại khu vực, Hiệp định thương mại tự do (RTAs/FTAs) đã được ký kết và thực thi giữa nội bộ giữa các thành viên APEC. Hiện nay, ngày càng có nhiều Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới được đàm phán và ký kết, tập trung vào các vấn đề thương mại và đầu tư thế hệ mới, các vấn đề sau biên giới và các rào cản mang tính phi thuế quan. Nhờ tác động của các

Hiệp định thương mại tự do, giao dịch thương mại nội khối APEC đã tăng trưởng 174%, từ 2,3 ngàn tỷ USD lên 6,3 ngàn tỷ USD trong giai đoạn 2000-2016.

⁽¹⁾ **Phạm Thị Huyền** - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân; 207 Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; **Email:** huyenpt@neu.edu.vn.

⁽²⁾ **Vũ Trí Dũng** - Trung tâm Pháp Việt Đào tạo về Quản lý (CFVG); 207 Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; **Email:** dungvt@cfvg.org.

⁽³⁾ **Đỗ Thị Phi Hoài** - Học viện Tài chính; Số 8 Phan Huy Chú, Hoàn Kiếm, Hà Nội, **Email:** hoaido@hvtc.edu.vn